

Số: ~~1047~~ /TCT-CS
V/v giới thiệu nội dung Thông
tư số 21/2016/TT-BTC

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2016

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Ngày 03/11/2015 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Nghị định số 111/2015/NĐ-CP về phát triển công nghiệp hỗ trợ.

Ngày 05/2/2016, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 21/2016/TT-BTC hướng dẫn về khai thuế giá trị gia tăng và ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 3/11/2015 của Chính phủ.

Tổng cục Thuế lưu ý Cục thuế một số nội dung chính tại Thông tư số 21/2016/TT-BTC như sau:

1. Về đối tượng áp dụng của Thông tư:

Đối tượng áp dụng Thông tư số 21/2016/TT-BTC bao gồm:

(i) Các tổ chức, cá nhân sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển trên lãnh thổ Việt Nam;

(ii) Cơ quan Thuế và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Về chính sách thuế

2.1. Khai thuế giá trị gia tăng

2.1.1. Khai thuế giá trị gia tăng

- Đối với người nộp thuế là tổ chức:

Người nộp thuế thực hiện khai thuế giá trị gia tăng (GTGT) *theo quý* đối với Doanh thu của sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển (*không phân biệt có doanh thu trên hay dưới 50 tỷ đồng/năm*).

Trường hợp người nộp thuế *vừa có* doanh thu của sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển *và có* doanh thu từ các hoạt động sản xuất kinh doanh khác thì người nộp thuế cũng thực hiện khai thuế GTGT *theo quý*. Trường hợp *không thực hiện khai theo quý*, người nộp thuế *có thể lựa chọn khai thuế giá trị gia tăng theo tháng* và thông báo với cơ quan thuế theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

- Người nộp thuế là cá nhân có phát sinh doanh thu của sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển thì thực hiện khai thuế theo năm và nộp thuế GTGT theo quý. Trường hợp cá nhân nộp thuế theo từng lần phát sinh có phát sinh doanh thu của sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển thì thực hiện khai thuế, nộp thuế GTGT theo từng lần phát sinh hoặc có thể lựa chọn khai thuế, nộp thuế GTGT theo tháng.

2.1.2. Hồ sơ khai thuế

- Hồ sơ khai thuế đối với người nộp thuế là tổ chức thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013, Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 của Bộ Tài chính.

- Hồ sơ khai thuế đối với người nộp thuế là cá nhân thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính.

2.2. Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp được áp dụng đối với thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đáp ứng các điều kiện quy định tại Luật số 71/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành, được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận ưu đãi sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ (gọi tắt là Giấy xác nhận ưu đãi).

Trình tự, thủ tục xác nhận ưu đãi và hậu kiểm ưu đãi đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển thực hiện theo quy định tại Thông tư số 55/2015/TT-BCT ngày 30/12/2015 của Bộ Công thương.

Giấy xác nhận ưu đãi sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển là cơ sở để áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp. Về mức ưu đãi, thời điểm bắt đầu áp dụng ưu đãi, việc chuyển tiếp ưu đãi thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.

3. Về hiệu lực thi hành: Thông tư 21/2016/TT-BTC có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/4/2016. Ưu đãi thuế TNDN quy định tại Thông tư áp dụng cho kỳ tính thuế TNDN từ năm 2015.

Tổng cục Thuế thông báo một số điểm mới cần lưu ý để các Cục thuế biết và triển khai thực hiện. /.../

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC - BTC;
- Vụ PC - TCT;
- Lưu: VT, CS (3).

